

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 24-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Công Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cường

Bà Trần Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 06 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2021, thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 04/TB-TA ngày 17 tháng 05 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 25/08/1995; Nơi sinh và cư trú: thôn T, xã T, huyện LN, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1974; Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đào Văn D, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn R, xã Đ, huyện LN, tỉnh BG.

- Anh Đào Văn T1, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn R, xã Đ, huyện LN, tỉnh BG.

- Anh Khúc Ngọc T2, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố P, TT Đ, huyện LN, tỉnh BG.

- Anh Trần Quang T3, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện LN, tỉnh BG.

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện LN, tỉnh BG

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: TDP T, TT Đồi Ngô, huyện LN, tỉnh BG.

- Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C2, xã B, huyện LS, tỉnh HB

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 19/01/2021, Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an TT Đồi Ngô, huyện Lục Nam tiến hành bắt quả tang các đối tượng có hành vi mua bán chất nghi ma túy, gồm:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, trú tại Thôn Thanh Giã 1, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

2. Đào Văn D, sinh năm 2000, trú tại R, xã Đ, huyện LN, tỉnh BG.

3. Đào Văn T1, sinh năm 1995, trú tại R, xã Đ, huyện LN, tỉnh BG.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của Tiến 01 vỏ bao thuốc lá thẳng long màu vàng, bên trong đựng 03 túi nilon màu trắng, được hàn kín hai đầu bên trong đựng tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp, bên ngoài quần băng dính màu đen, trong đó có 02 túi nilon có viên màu đỏ

- Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của T đang mặc trên người 01 ví da nâu có số tiền 880.000 đồng, 01 điện thoại iphone 7 màu đen, 01 chứng minh nhân dân tên T và 01 xe mô tô Wave an pha màu trắng, không biển số.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã khám khẩn cấp đối chỗ ở của Nguyễn Văn T, kết quả không thu được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của T.

Tại Kết luận giám định số 122/KL-KTHS ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi nilon màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” gửi giám định là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,051 gam.

Tại kết luận giám định số 186/KL-KTHS ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trên vỏ bao thuốc lá thẳng long nhãn hiệu màu vàng phát hiện 01 dấu vết đường vân dạng vân đầu ngón tay bằng phương pháp xông keo (đường vân màu trắng) thể hiện rõ đặc điểm, đủ yếu tố giám định. Dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định so với dấu vân in ở ô “Trở phải” trên danh , chỉ bản số 09 mang tên Nguyễn Văn T sinh năm 1995 là của cùng một người.

Bản thân T khai nhận địa điểm mua ma túy là nhà của Khúc Ngọc T2 sinh năm 1985 trú tại tổ dân phố Phố, TT Đồi Ngô, huyện Lục Nam nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T2, thu giữ:

+ Tại phòng ngủ của T2 nơi bàn trang điểm có 01 quyển sổ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu đỏ, bên trong cả hai ống nhựa đựng chất nghi ma túy. Niêm phong chất nghi ma túy vào phong bì thư ký hiệu “KX2”

+ Tại mặt bàn ở phòng khách có 01 chai thủy tinh màu trắng, trên gắn đoạn ống hút nhựa màu đỏ và đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 cóong thủy tinh bên trong đựng chất màu đen nghi là ma túy; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín một đầu, bên trong có một mảnh viên nén màu hồng nghi là ma túy; 01 túi nilon màu trắng được hàn kín một đầu, một đầu bị xé rách bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy; Thu tại ngăn bàn 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong đựng chất màu hồng đỏ và 03 mảnh tinh thể màu trắng.

+ Thu giữ tại kệ gỗ trong phòng khách 01 đĩa sứ tròn màu trắng, trên mặt đĩa đựng chất tinh thể màu trắng nghi ma túy, 01 thẻ ATM tên Ly Dinh Tinh, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quán hình trụ, phía đầu gắn vỏ điều thuốc lá thẳng long và vỏ đầu lọc thuốc lá.

+ Thu giữ tại ngăn bàn hướng nhà vệ sinh 01 bật lửa gắn với ống hút hình trụ, 01 sổ ghi chép; thu giữ tại gạt tàn trên bàn 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa viền xanh bên trong đựng tinh thể màu trắng nghi ma túy.

+ Thu giữ 01 quyển sổ ghi chép bìa đỏ; 01 túi nilon màu đen tại góc nhà phòng ngủ bên trong đựng các vỏ túi có rãnh khóa nhựa viền xanh không có gì và các đoạn ống hút nhựa màu trắng (rỗng) và thu giữ tại bàn phòng khách 01 bình ga mini gắn đèn khò.

Tại Kết luận giám định số 143/KL-KTHS ngày 24/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

+ Trong phong bì thư niêm phong ký hiệu “KX1” gửi giám định là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,053 gam và ma túy ketamine có khối lượng 0,010 gam.

+ Trong phong bì thư niêm phong ký hiệu “KX2” gửi giám định là ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,025 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và người liên quan khai nhận: Vào buổi sáng ngày 19/01/2021, khi T đang ở nhà thì có bạn tên là Đào Văn D gọi điện thoại hỏi “anh để cho em ít đồ” ý là mua ma túy tổng hợp hay gọi là ma túy đá, T đồng ý và hẹn gặp ở quán nước vỉa hè khu vực bờ hồ thanh niên. Sau cuộc điện thoại T đi đến khu vực đầu cầu Lục Nam đến cổng nhà Khúc Ngọc T2 hay gọi là T2 choác, khi gọi cổng thì có thanh niên đeo khẩu trang, đội mũ đen đi ra, T hỏi mua 600.000 đồng tiền ma túy tổng hợp, thanh niên kia đồng ý nhận tiền và quay vào nhà, khi đi ra đã ném ra ngoài cổng 04 túi nilon màu trắng được hàn kín có rãnh khóa nhựa và được giữ chặt lại bởi băng dính màu đen, T nhặt ma túy cầm mang về phòng trọ của Bùi Thị Y sinh năm 1989 ở khu vực cổng bệnh viện Lục Nam, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã sử dụng 01 túi ma túy tổng hợp tại khu trọ, còn lại 03 túi T vẫn dính bởi băng dính đen và cho vào bao thuốc lá thẳng long màu vàng. Thấy điện thoại của D gọi nên T hẹn gặp D ở bờ hồ thanh niên, rồi đi xe mô tô Wave an pha màu trắng không biển số tắt qua nhà văn hóa phố Thanh Bình, thị trấn Đồi Ngô, T đã vứt bao thuốc lá thẳng long

màu vàng chứa ma túy tổng hợp ở rìa đường gần mương nước rồi đi ra gặp D. Đến nơi T gặp D và Tiến, cả ba ngồi uống nước một lúc thì D mượn tiền của Tiến rồi đưa cho T 500.000 đồng, hiểu là tiền mua ma túy như đã thỏa thuận nên T đưa D ra chỗ vớt ma túy lúc này, chỉ cho D xong T lại đi về khu vực Bệnh viện Lục Nam. D nhặt bao thuốc lá thì lúc này Tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an TT Đồi Ngô tuần tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 bao thuốc lá Thăng Long, tiếp tục truy đuổi và bắt T tại khu vực Bệnh viện Lục Nam và thu giữ các đồ vật trên người như đã nêu ở trên.

Trong vụ án này đối tượng Khúc Ngọc T2 khai nhận sáng ngày 19/01/2021, T2 không ở nhà mà đi ra ngoài có việc. Vào khoảng 12 giờ đêm thì có Trần Quang T3 và Lý Đình Tình là bạn đến chơi, Tài bỏ ma túy trong người ra rủ cùng sử dụng nên T2 đồng ý. Toàn bộ số ma túy tại phòng khách, Tài thừa nhận tự mình mang đến nhà T2 và sử dụng, còn T2 thừa nhận số ma túy thu tại bàn trang điểm trong phòng ngủ là T2 mua về sử dụng. Do khối lượng ma túy của T2 là 0,025 gam và của Tài là 0,063 gam không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Lục Nam xử phạt vi phạm hành chính đối với cả hai do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T, bản thân T không biết người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Đào Văn D và Đào Văn T1 đã mua ma túy của T để về sử dụng, do khối lượng ma túy khi bắt quả tang thấp không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Lục Nam xử phạt vi phạm hành chính đối với D và Tiến theo quy định tại Nghị Định 167 của Chính Phủ.

Bản thân T đã sử dụng trái phép chất ma túy tại khu nhà trọ của chị Lê Thị H vào ngày 19/01/2021, T D tính với ma túy nên bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, còn chị Hiền không biết và không liên quan đến hành vi của T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- + Phong bì thư ký hiệu "QT" bên trong chứa ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên;

- + 01 ví da nâu có số tiền 880.000 đồng, 01 điện thoại iphone 7 màu đen, 01 chứng minh nhân dân tên T và 01 xe mô tô Wave an pha màu trắng, không biển số (của ông Q bố đẻ T).

- + 01 đĩa sứ tròn màu trắng, trên mặt đĩa đựng chất tinh thể màu trắng nghi ma túy, 01 thẻ ATM tên Ly Đình Tình, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quần hình trụ; 01 chai thủy tinh màu trắng, trên gắn 2 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, tím; 01 bật lửa gắn với ống hút hình trụ; 02 quyển sổ có bìa màu đỏ; 01 túi nilon màu đen bên trong đựng các vỏ túi có rãnh khóa nhựa và các đoạn ống hút nhựa màu trắng (rỗng); 01 bình ga mini gắn đèn khò. Toàn bộ số vật chứng này, Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện

Lục Nam đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/01/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì thư ký hiệu "QT" bên trong chứa ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 màu đen, 01 tờ tiền 10.000 đồng quần hình trụ;

Hoàn trả bị cáo Nguyễn Văn T: 380.000 đồng, 01 ví da màu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn T, nhưng tạm giữ số tiền 380.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý tiền án phí hình sự sơ thẩm, và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về các chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 19/01/2021, tại khu vực của nhà văn hóa phố Thanh Bình, TT Đồi Ngô, huyện Lục Nam, Nguyễn Văn T có hành vi bán trái phép **0,051 gam** ma túy Methamphetamine cho Đào Văn D với giá 500.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an TT Đồi Ngô phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự với tổng khối lượng ma túy là 0.051 gam. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình xã hội hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội và ngày càng có diễn biến phức tạp, nó là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình, suy thoái đạo đức xã hội. Do đó cần phải xử lý về hình sự đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà nội tham gia thanh niên xung phong được tặng giấy khen nên HĐXX thấy cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án HĐXX xét thấy:

Bị cáo T biết tác hại của ma túy và việc mua bán chất ma túy bị Nhà nước cấm, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý do vậy cần phải xử lý đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục riêng đối với bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Đối với đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T là 5.000.000 đồng theo khoản 5 Điều 251 BLHS, HĐXX thấy có căn cứ cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

Đối với phong bì thư ký hiệu "QT" bên trong chứa ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên. Đây là vật cấm lưu hành nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 ví da nâu có số tiền 880.000 đồng. Trong số tiền 880.000 đồng bị thu giữ có 500.000 đồng bị cáo T do bán ma túy mà có nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Còn đối 01 ví da nâu và số tiền 380.000 đồng còn lại là tài sản riêng của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để trả lại cho bị cáo T nhưng tạm giữ lại số tiền 380.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại iphone 7 màu đen đây là điện thoại bị cáo T dùng để liên lạc với anh D cho việc bán ma túy, nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chứng minh nhân dân tên T đây là tài sản riêng của bị cáo T không liên quan gì tới hành vi phạm tội của bị cáo T nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để trả lại cho bị cáo T.

Đối với 01 xe mô tô Wave an pha màu trắng, không biển số (của ông Q bỏ để T) đây là tài sản của Q, việc bị cáo T sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội ông Q không được biết nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để trả lại chiếc xe trên cho ông Q.

Đối 01 đĩa sứ tròn màu trắng, trên mặt đĩa đựng chất tinh thể màu trắng nghi ma túy, 01 thẻ ATM tên Ly Dinh Tinh, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quần hình trụ; 01 chai thủy tinh màu trắng, trên gắn 2 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, tím; 01 bật lửa gắn với ống hút hình trụ; 02 quyển sổ có bìa màu đỏ; 01 túi nilon màu đen bên trong đựng các vỏ túi có rãnh khóa nhựa và các đoạn ống hút nhựa màu trắng (rỗng); 01 bình ga mini gắn đèn khò. Đây là những vật anh Khúc Ngọc T2 và anh Trần Quang T3 dùng vào việc sử dụng ma túy nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ tròn màu trắng, trên mặt đĩa đựng chất tinh thể màu trắng nghi ma túy, 01 thẻ ATM tên Ly Dinh Tinh; 01 chai thủy tinh màu trắng, trên gắn 2 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, tím; 01 bật lửa gắn với ống hút hình trụ; 02 quyển sổ có bìa màu đỏ; 01 túi nilon màu đen bên trong đựng các vỏ túi có rãnh khóa nhựa và các đoạn ống hút nhựa màu trắng (rỗng); 01 bình ga mini gắn đèn khò và tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quần hình trụ.

[6] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T, bản thân T không biết người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với Đào Văn D và Đào Văn T1 đã mua ma túy của T để về sử dụng, do khối lượng ma túy khi bắt quả tang thấp không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Lục Nam xử phạt vi phạm hành chính đối với D và Tiến theo quy định tại Nghị Định 167 của Chính Phủ. Nên HĐXX không đặt ra xem xét

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Khúc Ngọc T2, anh Trần Quang T3 đã bị Công an huyện Lục Nam xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/01/2021.

Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Phong bì thư ký hiệu "QT" bên trong chứa ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên;

- 01 đĩa sứ tròn màu trắng, trên mặt đĩa đựng chất tinh thể màu trắng nghi ma túy, 01 thẻ ATM tên Ly Đình Tinh; 01 chai thủy tinh màu trắng, trên gắn 2 đoạn ống hút nhựa màu đỏ, tím; 01 bật lửa gắn với ống hút hình trụ; 02 quyển sổ có bìa màu đỏ; 01 túi nilon màu đen bên trong đựng các vỏ túi có rãnh khóa nhựa và các đoạn ống hút nhựa màu trắng (rỗng); 01 bình ga mini gắn đèn khò;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- Số tiền 500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn T bị thu giữ.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quần hình trụ.

- 01 điện thoại Iphone 7 màu đen.

Hoàn trả:

- Bị cáo Nguyễn Văn T: 01 chứng minh thư mang tên Nguyễn Văn T và 01 ví da nâu và số tiền 380.000 đồng. Nhưng tạm giữ lại số tiền 380.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Ông Nguyễn Văn Q 01 xe mô tô Wave an pha màu trắng, không biển số.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Công Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Cường – Trần Thị Nguyệt

Đặng Công Định

